

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN MINH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **49/2021/HS-ST**
Ngày: 30-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Hoa

Ông Nguyễn Tấn Đề

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 9 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hải Minh Đ, sinh ngày 21 tháng 6 năm 2002 tại An Minh, Kiên Giang; Giới tính: nam; Nơi cư trú: ấp T H, xã Đ H, huyện An Minh, Kiên Giang; Nghề nghiệp: đang học nghề; trình độ văn hóa: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Sử Ánh H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện đang tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Nguyễn Hoàng Tr, sinh ngày 06 tháng 6 năm 1997. Địa chỉ: ấp H Đ, xã Đ H, huyện An Minh, Kiên Giang (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Nguyễn Trọng L, sinh ngày 13 tháng 3 năm 2002. Địa chỉ: ấp T H, xã Đ H, huyện An Minh, Kiên Giang (có mặt)

+ Lữ Chí T, sinh năm 2000. Địa chỉ: ấp T T B, xã Đ T, huyện An Minh, Kiên Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 22/3/2021, Nguyễn Hải Minh Đ điều khiển xe mô tô đến nhà của Nguyễn Hoàng Tr ở ấp H Đ, xã Đ H, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang để nhấn với Tr trả tiền cho Lữ Chí T. Khi đến nơi, thấy Tr đang nằm võng phía trước nhà, Đ đi vào nói với Tr “anh T kêu lại nhà anh T trả tiền gì kìa”, nhưng Tr không chịu đi và nói muốn gì kêu T lại nói chuyện. Nghe vậy, Đ về nói lại với T thì T kêu Đ đến nhà Tr đưa điện thoại để T nói chuyện. Khi đến nhà Tr, Đ đưa điện thoại của mình cho Tr để nói chuyện với T nhưng Tr không chịu nói mà hỏi Đ “mày là thằng nào, nói một hồi có à” rồi tiếp tục nằm xuống võng ngủ. Lúc lúc này Đ không nói gì, mà chạy về nhà lấy một cây gậy 03 khúc bằng kim loại (cây dừa 03 khúc) cất giấu vào trong áo đang mặc rồi điện thoại cho bạn tên Nguyễn Trọng L ở cùng ấp đến để chờ Đ tiếp tục quay lại nhà Tr, nhưng Đ chỉ nói với L là đi công chuyện. Khoảng 15 phút sau, thì L điều khiển xe mô tô đến và chờ Đ đến nhà Tr. Đến nơi Đ kêu L đậu xe máy ở ngoài lộ đờ, còn Đ bước xuống xe cầm cây gậy 03 khúc kéo dài ra khoảng 60cm đi vào nhà Tr, lúc này Tr đang nằm trên võng, Đ không nói gì mà đi lại cầm cây gậy 03 khúc đánh trúng vào vùng đầu của Tr hai cái, trúng vào vùng đỉnh trái 01 cái làm rách da chảy máu, trúng vào phía sau gáy 01 cái, Đ tiếp tục đánh thì Tr đưa tay lên đỡ nên bị trúng vào cẳng tay, đánh xong Đ bỏ chạy ra xe của L đang đợi kêu L chở về nhà.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 153/TgT ngày 08/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận:

1. Dấu hiệu chĩnh qua giám định:
Sẹo phần mềm vùng đỉnh trái.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 02% (Hai phần trăm).
3. Vật gây thương tích: Vật tày có cạnh. Vật chứng (Cây gậy) gửi giám định gây ra được thương tích trên.
4. Thời điểm hình thành thương tích: Hồ sơ gửi giám định không đủ cơ sở xác định thời điểm xảy ra.
5. Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích do vật tày có cạnh tác động một lực trực tiếp vào vùng đỉnh trái theo hướng từ trên xuống dưới và từ sau ra trước theo trục giải phẫu cơ thể.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Hải Minh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi dùng gậy 03 khúc đánh gây thương tích cho Nguyễn Hoàng Tr, lời khai nhận phù hợp với tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (Một) cây gậy bằng kim loại có 03 khúc, lòng rỗng, có thể thu gọn và kéo dài ra, chiều dài kéo ra tối đa 65cm, phần cán dài 21cm, bên ngoài cán bao phủ bằng một lớp nhựa màu đen có nhiều hoa văn dạng hình thoi trải đều trên mặt cán, chu vi 9,3cm và hơi thon dần về phía ghép khúc thứ 2 và thứ 3.

Về trách nhiệm dân sự, Bị hại Nguyễn Hoàng Tr và gia đình bị can Nguyễn Hải Minh Đ tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong các khoản chi phí điều trị thương tích với số tiền là 10.800.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 38/CT-VKSAM ngày 20-7-2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Nguyễn Hải Minh Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo Đ phạm tội cố ý gây thương tích và đề nghị: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đ từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng; Về trách nhiệm dân sự, đã thỏa thuận xong; Về vật chứng tịch thu theo quy định.

- *Bị cáo trình bày*: thừa nhận hành vi dùng gậy gây thương tích cho anh Tr như Cáo trạng đã nêu; không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày là đã biết sai trái và xin HĐXX xem xét mức án thấp nhất cho bị cáo để bị cáo có điều kiện được tiếp tục học tập.

- *Bị hại Tr*: xác nhận nội dung như cáo trạng; về phần dân sự đã thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu gì thêm; Đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- *Người liên quan L*: xác định có chở Đ đi đến nhà anh Tr nhưng không biết Đ định đánh nhau với anh Tr; cũng không tham gia việc đánh anh Tr.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc

khieu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lữ Chí T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra nên việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử nên HĐXX căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tiến hành xét xử vụ án vắng mặt T.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đ thừa nhận ngày 22/3/2021 có dùng cây gậy ba khúc gây thương tích cho anh Tr. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa nên đủ cơ sở kết luận nội dung: Vào khoảng 13 giờ ngày 22/3/2021, tại nhà của Nguyễn Hoàng Tr thuộc ấp H Đ, xã Đ H, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang, do có mâu thuẫn trong việc Đ nhấn cho Tr đến trả nợ cho Lữ Trí T dẫn đến cự cãi, nên Nguyễn Hải Minh Đ đã chạy về nhà lấy 01 cây gậy 03 khúc rồi nhờ Nguyễn Trọng L lấy xe mô tô chở quay lại nhà Tr, tại đây Đ dùng gậy đánh trúng vào vùng đỉnh trái của Nguyễn Hoàng Tr, gây tổn hại sức khỏe 02%.

[3] Khi thực hiện hành vi, bị cáo Đ có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã thực hiện hành vi nhằm gây thương tích cho bị hại nên phạm tội với lỗi cố ý; công cụ bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại là cây gậy ba khúc được xác định là hung khí nguy hiểm; hậu quả bị hại bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 2%. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo Đ phạm tội cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại. Sức khỏe là vốn quý giá của con người, không ai có quyền xâm phạm một cách trái pháp luật. Nhưng chỉ vì muốn giải quyết mâu thuẫn cá nhân mà bị cáo đã dùng hung khí gây thương tích cho bị hại. Hành vi của bị cáo không chỉ gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương mà còn gây ra sự bất bình, phẫn nộ trong nhân dân. Chỉ xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhặt, bị cáo đã dùng hung khí gây thương tích nên được xác định là phạm tội có tính chất hung hăng, côn đồ. Do đó, HĐXX cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc nhằm răn đe bị cáo và giáo dục mọi người có ý thức và lựa chọn cách xử sự phù hợp pháp luật khi có mâu thuẫn xảy ra.

[5] Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã bồi thường đầy đủ thiệt hại cho bị hại và được bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo mới phạm tội lần đầu và

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. HĐXX xem đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

[6] Từ những phân tích nêu trên cho thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, tại phiên tòa đã thể hiện rõ sự ăn năn; nhưng hành vi của bị cáo mang tính chất hung hăng. Do đó, HĐXX cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn. Thấy bị cáo tuổi còn nhỏ, nhất thời phạm tội, từ trước đến nay chưa vi phạm pháp luật, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo quyết tâm sửa chữa lỗi lầm và đang theo học nghề nên không cần buộc chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ cũng đủ khả năng tự cải tạo, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự ở địa phương. HĐXX thống nhất đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp, thể hiện được tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không xét.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 cây gậy ba khúc là công cụ phạm tội thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[10] Đối với Lữ Chí T có nhờ Nguyễn Hải Minh Đ nếu gặp Tr thì nhắn với Tr trả tiền cho T, việc Đ gây thương tích cho bị hại Tr, T không có xúi giục cũng không hay biết; đối với Nguyễn Trọng L có chở Đ đến nhà bị hại Tr nhưng trước khi đi Đ không nói và L cũng không biết việc Đ đến để đánh Tr, nên xác định cả hai không có dấu hiệu đồng phạm với Đ. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát không xử lý là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1 - Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hải Minh Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hải Minh Đ 09 (chín) tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án (ngày 30-9-2021).

Giao cho Ủy ban nhân dân xã Đ H, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục người được hưởng án treo trong thời gian thử thách. Trong trường

hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2- Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi thường đầy đủ và bị hại không yêu cầu gì thêm.

3- Về xử lý vật chứng: căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự, tịch thu tiêu hủy đối với: 01 (Một) cây gậy bằng kim loại có 03 khúc, lòng rỗng, có thể thu gọn và kéo dài ra, chiều dài kéo ra tối đa 65cm, phần cán dài 21cm, bên ngoài cán bao phủ bằng một lớp nhựa màu đen có nhiều hoa văn dạng hình thoi trải đều trên mặt cán, chu vi 9,3cm và hơi thon dần về phía ghép khúc thứ 2 và thứ 3 (hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh quản lý theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 21/QĐ-VKS-AM ngày 20-7-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh).

4- Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đ chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

5- Bị cáo, bị hại, người liên quan L có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 30-9-2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; Bị hại; NLQ;
- Sở TP tỉnh KG;
- UBND X. Đ H, H. An Minh, KG;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Chí Công